

Số: 06 /CV-QLQ-KTNB

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Công ty: Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Vietinbank

Trụ sở chính: Tầng 6, TTTM Chợ Cửa Nam, 34 Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9388855

Fax: 0243.9388500

Người thực hiện công bố thông tin: Phan Hải Sâm

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

Email: samph@vietinbankcapital.vn

Điện thoại (cơ quan): 0243.9388855

Fax: 0243.9388500

Loại thông tin công bố: 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

**Nội dung thông tin công bố:** Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam thực hiện công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2024.

**Căn cứ thực hiện công bố thông tin:** Báo cáo tình hình quản trị công ty số 03/BC-QLQ-KTNB ngày 24/01/2025.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của vietinbankcapital vào ngày 24/01/2025 tại đường dẫn <http://www.vietinbankcapital.vn/vi-vn/quan-he-ndt/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VIETINBANK  
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Phan Hải Sâm

Số: 03/BC-QLQ-KTNB

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
( năm 2024)

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước**

Tên công ty : Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP  
Công thương Việt Nam (“Công ty Quản lý quỹ  
VietinBank”)  
Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 6, TTTM Chợ Cửa Nam, 34 Cửa Nam, quận Hoàn  
Kiếm, thành phố Hà Nội  
Điện thoại : 024 3938 8855  
Fax : 024 3938 8500  
Email : capital@vietinbankcapital.vn  
Vốn điều lệ : 300 tỷ đồng  
Mã chứng khoán : Không có  
Mô hình quản trị công ty : Công ty TNHH một thành viên do tổ chức là chủ sở hữu  
được tổ chức và quản lý theo mô hình: Hội đồng thành  
viên, Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.  
Về việc thực hiện chức năng : Đã thực hiện  
kiểm toán nội bộ

**I. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN VỐN**

**1. Thông tin về Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn**

| Stt | Hội đồng thành<br>viên/Người đại diện vốn | Chức vụ                                                                        | Ngày bắt đầu/không còn là<br>Người đại diện vốn |                    |
|-----|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|--------------------|
|     |                                           |                                                                                | Ngày bổ<br>nhiệm                                | Ngày miễn<br>nhiệm |
| 1   | Ông Lê Duy Hải                            | Chủ tịch Hội đồng thành<br>viên/Người đại diện 40%<br>vốn góp của Chủ sở hữu   | 15/11/2022                                      |                    |
| 2   | Ông Khổng Phan Đức                        | Thành viên Hội đồng thành<br>viên/Người đại diện 30%<br>vốn góp của Chủ sở hữu | 15/11/2022                                      |                    |
| 3   | Ông Đoàn Ngọc Đoàn                        | Thành viên Hội đồng thành<br>viên/Người đại diện 30%<br>vốn góp của Chủ sở hữu | 15/11/2022                                      |                    |

## 2. Các cuộc họp Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn:

| Stt | Thành viên HĐQT    | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1.  | Ông Lê Duy Hải     | 12/07                    | 100%              |                         |
| 2.  | Ông Khổng Phan Đức | 12/07                    | 100%              |                         |
| 3.  | Ông Đoàn Ngọc Đoan | 12/07                    | 100%              |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên/Người đại diện đối với Ban điều hành:

Người đại diện vốn của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam tại Công ty quản lý Quỹ kiêm nhiệm là Tổng Giám đốc Công ty điều hành hoạt động của Công ty do đó hoạt động giám sát của Hội đồng thành viên/Người đại diện đối với Ban điều hành Công ty được thực hiện thường xuyên.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng thành viên (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng thành viên/Người đại diện vốn: Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm

## II. KIỂM SOÁT VIÊN

### 1. Thông tin về Kiểm soát viên

Thông tin về Kiểm soát viên tại Công ty Quản lý quỹ Vietinbank như sau:

| Stt | Kiểm soát viên     | Chức vụ              | Trình độ chuyên môn                    | Ngày bắt đầu/không còn là Kiểm soát viên |                        |                              |
|-----|--------------------|----------------------|----------------------------------------|------------------------------------------|------------------------|------------------------------|
|     |                    |                      |                                        | Ngày bổ nhiệm                            | Ngày thôi không là KSV | Nhiệm kỳ                     |
| 1.  | Ông Trần Đình Phúc | Trưởng Ban Kiểm soát | Thạc sỹ Kinh tế Ngân Hàng và Tài Chính | 28/03/2023                               |                        | 03 năm kể từ ngày 28/03/2023 |

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát: Do Công ty chỉ có một Kiểm soát viên đồng thời là Trưởng Ban Kiểm soát nên các nội dung cần trao đổi trong quá trình kiểm soát hoạt động của Công ty được Kiểm soát viên thực hiện trực tiếp với Hội đồng thành viên và Ban điều hành Công ty.

### 3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban điều hành:

Trong năm 2024, Kiểm soát viên thường xuyên kiểm tra tính hợp pháp, trung thực, cẩn trọng của HĐQT và Ban điều hành công ty trong tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu, trong quản lý điều hành công việc kinh doanh của Công ty; thực hiện kiểm soát hoạt động nghiệp vụ kinh doanh của công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm soát viên theo quy định của pháp luật hiện hành, quy định tại điều lệ công ty, Kiểm soát viên đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính bán niên năm

50  
CƠ  
HÀNH  
T  
QU  
GÂN  
C  
VI  
D

\*

2024. Thông qua thẩm định, Kiểm soát viên đánh giá báo cáo phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa Kiểm soát viên đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:** Hội đồng thành viên, Ban điều hành và Ban Kiểm soát có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

**5. Hoạt động khác của Kiểm soát viên (nếu có):** Không có

### III. BAN ĐIỀU HÀNH

Thông tin về các thành viên trong Ban điều hành tại Công ty Quản lý quỹ Vietinbank cụ thể như sau:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |                 |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|----------------------------------------------------|-----------------|
|     |                          |                     |                     | Ngày bổ nhiệm                                      | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Khổng Phan Đức           | 10/08/1976          | Đại học             | 05 năm kể từ ngày 05/10/2022                       |                 |
| 2   | Bà Phan Hải Sâm          | 23/03/1975          | Thạc sỹ             | 05 năm kể từ ngày 30/03/2022                       |                 |

### IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Trong năm 2024, Kế toán trưởng tại Công ty Quản lý quỹ Vietinbank có sự thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:

| Họ và tên      | Chức vụ           | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm | Nhiệm kỳ                                       |
|----------------|-------------------|---------------------|-------------------------------|---------------|-----------------|------------------------------------------------|
| Hoàng Thị Dung | Kế toán trưởng    | 26/12/1977          | Thạc sỹ                       | 22/08/2019    | 22/08/2024      | 5 năm kể từ ngày 22/08/2019                    |
| Hoàng Thị Dung | Phụ trách kế toán | 26/12/1977          | Thạc sỹ                       | 22/08/2024    | 30/09/2024      |                                                |
| Đào Thị Yến    | Phụ trách kế toán | 13/08/1981          | Đại học                       | 30/09/2024    |                 | Từ 30/09/2024 đến khi có quyết định từ NHCT VN |

## **V. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:**

Tham gia các khóa học chuyên ngành về chứng khoán, quản lý quỹ, các khóa học chứng chỉ chuyên môn để được cấp chứng chỉ hành nghề do Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán UBCKNN tổ chức.

Tự nghiên cứu, đào tạo các kiến thức, kỹ năng về quản trị Công ty trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 có hiệu lực từ 01/01/2021, Thông tư 99/2020/TT-BTC, Thông tư 98/2020/TT-BTC và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

## **VI. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:** *Thông tin chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm Báo cáo này.*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** *Thông tin chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm Báo cáo này.*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** *Không có*

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:** *Không có*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

## **VII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO NĂM)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:** *Thông tin chi tiết tại Phụ lục 04 đính kèm Báo cáo này*

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:** *Không có*

## **VIII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC:** *Không có*

**Nơi nhận:**

- Như đề gửi;
- Lưu: TCHC, KSNB

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN**



**LÊ DUY HẢI**



PHỤ LỤC 01

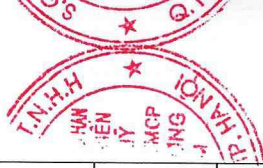
DANH SÁCH NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH/BIÊN BẢN HỌP CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định/Biên bản họp | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                           | Tỷ lệ thông qua |
|-----|----------------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| 1.  | Biên bản họp                           | 23/02/2024 | Họp biểu quyết về việc trình Ban lãnh đạo NHCT phê duyệt và ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát Công ty”                                                                                                                      | 100%            |
| 2.  | Biên bản họp                           | 23/01/2024 | Họp biểu quyết về việc triển khai các nội dung giao dịch tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 của BLĐ NHCT                                                                                                                                            | 100%            |
| 3.  | Biên bản họp                           | 15/03/2024 | Họp thông qua việc chi trả thù lao cho Người quản lý không chuyên trách Công ty năm 2023                                                                                                                                                           | 100%            |
| 4.  | Biên bản họp                           | 20/01/2024 | Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, BKS biểu quyết về việc ký kết Văn bản sửa đổi bổ sung Hợp đồng kết nối số 01/VIETINBANK-VTBC dự kiến ký kết giữa Công ty với VietinBank theo quy định tại Điều 86 Luật Doanh nghiệp và Điều 32 Điều lệ Công ty | 100%            |
| 5.  | Biên bản họp                           | 06/02/2024 | Họp thông qua việc ban hành quy định sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất Quy định làm việc của Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty quản lý quỹ VietinBank                                                                                               | 100%            |
| 6.  | Biên bản họp                           | 06/02/2024 | Họp thông qua việc ban hành quy định sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất Quy định chi trả tiền lương tại Công ty quản lý quỹ VietinBank                                                                                                                  | 100%            |



*[Handwritten signature]*

|     |              |             |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|--------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 7.  | Biên bản họp | 24/06/2024  | Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 30/6/2024; kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2024 cho Công ty | 100% |
| 8.  | Biên bản họp | 21/08/2024  | Về việc giao nhiệm vụ Phụ trách kế toán Công ty                                                                                                                                                                                                                                         | 100% |
| 9.  | Biên bản họp | 06//09/2024 | Về việc công tác cán bộ ngày 6/9/2024                                                                                                                                                                                                                                                   | 100% |
| 10. | Biên bản họp | 25/09/2024  | Về việc phương án trích lập các quỹ theo quy định và phân bổ quỹ khen thưởng, phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế năm 2023                                                                                                                                                                   | 100% |
| 11. | Biên bản họp | 15/10/2024  | Về việc ban hành quy chế tuyển dụng                                                                                                                                                                                                                                                     | 100% |
| 12. | Biên bản họp | 15/10/2024  | Về việc ban hành quy chế đánh giá cán bộ                                                                                                                                                                                                                                                | 100% |



for

**CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ  
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 02  
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VIETINBANK**

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                                                                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                                         | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ                                                                                                                                 | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                                                                           |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Người quản lý công ty, người đại diện theo pháp luật, người nội bộ, kiểm soát viên</b> |                                          |                                                                                      |                                     |                                                                                                                                                                       |                                         |                                           |       |                                                                                                                                                             |
| 1.       | Lê Duy Hải                                                                                |                                          | Chủ tịch Hội đồng thành viên – Người đại diện theo pháp luật<br>(Người đại diện vốn) | 025077000292                        | CHCC số S2A1409, tháp B tòa S2 Dự án Tổ hợp văn phòng, dịch vụ thương mại, căn hộ và khu đỗ xe công cộng, số 69B Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam | 05/10/2022                              |                                           |       | Người nội bộ - Chủ tịch Hội đồng thành viên - người đại diện theo pháp luật của Công ty (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020) |
| 2.       | Khổng Phan Đức                                                                            |                                          | Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc<br>(Người đại diện vốn)            | 024076000372                        | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội                                                                                                                                 | 16/04/2020                              |                                           |       | Người nội bộ - thành viên Hội đồng thành viên - Tổng giám đốc (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)                           |
| 3.       | Đoàn Ngọc Đoàn                                                                            |                                          | Thành viên Hội đồng thành viên<br>(Người đại diện vốn)                               | 001081008931                        | Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Hà Nội                                                                                                                           | 19/08/2021                              |                                           |       | Người nội bộ - thành viên Hội đồng thành viên ((theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)                                          |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có)                       | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                                              | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                                                                            |
|-----|-----------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.  | Phan Hải Sâm          |                                          | Phó Tổng Giám đốc –<br>Người được ủy quyền<br>CBTT | 033175008052                        | Số 14, ngách 224, ngõ Quỳnh, phố Thanh Nhân, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội Xuân, Hà Nội | 30/03/2022                              |                                           |       | Người nội bộ - Phó Tổng giám đốc - người được ủy quyền công bố thông tin (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020) |
| 5.  | Trần Đình Phúc        |                                          | Trưởng Ban Kiểm soát                               | 001091005384                        | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                                        | 28/03/2023                              |                                           |       | Người nội bộ - Trưởng Ban kiểm soát (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)                                      |
| 6.  | Hoàng Thị Dung        |                                          | Kế toán trưởng                                     | 038177005008                        | 23 ngõ 157/2 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội                                                         | 22/08/2019                              | 30/09/2024                                |       | Người nội bộ - Kế toán trưởng (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)                                            |
| 7.  | Đào Thị Yến           |                                          | Phụ trách kế toán                                  | 022181009090                        | 1 Ngách 114/18 Hàm Tử Quan, Chương Dương, Hà Nội                                                      | 30/09/2024                              |                                           |       | Người nội bộ - Phụ trách kế toán (theo quy định tại khoản 45, khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)                                         |
| 8.  | Nguyễn Thị Mai Phương |                                          | Kiểm toán nội bộ                                   | 040186037711                        | Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến,                                               | 12/04/2017                              |                                           |       | Người nội bộ - Kiểm toán nội bộ (theo quy định tại khoản 45,                                                                                 |

| STT                                                                                                                             | Tên tổ chức/cá nhân                                | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                                                           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                 |                                                    |                                          |                              |                                     | Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội        |                                         |                                           |       | khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán 2020)                                                      |
| <b>II Người có liên quan là công ty mẹ, người quản lý công ty mẹ, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý của công ty mẹ</b> |                                                    |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |       |                                                                                             |
| <b>A Người có liên quan là công ty mẹ</b>                                                                                       |                                                    |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |       |                                                                                             |
| 1                                                                                                                               | Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ("VietinBank") |                                          |                              | 0100111948                          | 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội  | 26/10/2010                              |                                           |       | Công ty mẹ                                                                                  |
| <b>B Người có liên quan là Thành viên HĐQT VietinBank</b>                                                                       |                                                    |                                          |                              |                                     |                                       |                                         |                                           |       |                                                                                             |
| 1.                                                                                                                              | Trần Minh Bình                                     |                                          |                              |                                     |                                       | 8/12/2018                               |                                           |       | Chủ tịch HĐQT – Người đại diện theo pháp luật của VietinBank – Người quản lý của công ty mẹ |
| 2.                                                                                                                              | Nguyễn Trần Mạnh Trung                             |                                          |                              |                                     |                                       | 17/10/2024                              |                                           |       | TV HĐQT VietinBank – Tổng Giám đốc - Người quản lý công ty mẹ                               |
| 3.                                                                                                                              | Lê Thanh Tùng                                      |                                          |                              |                                     |                                       | 03/11/2021                              |                                           |       | TV HĐQT VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                                               |
| 4.                                                                                                                              | Trần Văn Tản                                       |                                          |                              |                                     |                                       | 23/04/2019                              |                                           |       | TV HĐQT VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                                               |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                             |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|---------------------------------------------------------------|
| 5.  | Nguyễn Thế Huân      |                                          |                              |                                     |                                       | 23/04/2019                              |                                           |       | TV HĐQT<br>VietinBank – Người quản lý công ty mẹ              |
| 6.  | Phạm Thị Thanh Hoài  |                                          |                              |                                     |                                       | 23/04/2019                              |                                           |       | TV HĐQT<br>VietinBank – Người quản lý công ty mẹ              |
| 7.  | Koji Iriguchi        |                                          |                              |                                     |                                       | 02/06/2023                              |                                           |       | TV HĐQT –<br>VietinBank – Người quản lý công ty mẹ            |
| 8.  | Nguyễn Đức Thành     |                                          |                              |                                     |                                       | 29/04/2022                              |                                           |       | TV HĐQT –<br>VietinBank –<br>Người quản lý công ty mẹ         |
| 9.  | Takeo Shimotsu       |                                          |                              |                                     |                                       | 27/04/2024                              |                                           |       | TV HĐQT –<br>VietinBank –<br>Người quản lý công ty mẹ         |
| 10. | Cát Quang Dương      |                                          |                              |                                     |                                       | 27/04/2024                              |                                           |       | TV độc lập HĐQT –<br>VietinBank –<br>Người quản lý công ty mẹ |
| 11. | Ông Nguyễn Việt Dũng |                                          |                              |                                     |                                       | 18/10/2024                              |                                           |       | TV HĐQT<br>VietinBank – Người quản lý công ty mẹ              |
| 12. | Nguyễn Thị Bắc       |                                          |                              |                                     |                                       | 23/05/2020                              | 27/04/2024                                |       | TV độc lập HĐQT<br>VietinBank – Người                         |

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                                    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty                                      |
|----------|--------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                        |                                          |                              |                                     |                                          |                                         |                                           |       | quản lý công ty mẹ                                                     |
| 13.      | Trần Thu Huyền                                         |                                          |                              |                                     |                                          | 24/07/2014                              | 23/04/2024                                |       | TV HĐQT<br>VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                       |
| 14.      | Masashige Nakazono                                     |                                          |                              |                                     |                                          | 16/04/2021                              | 27/04/2024                                |       | TV HĐQT –<br>VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                     |
| <b>C</b> | <b>Người có liên quan là Thành viên Ban Điều hành:</b> |                                          |                              |                                     |                                          |                                         |                                           |       |                                                                        |
| 1.       | Nguyễn Trần Mạnh Trung                                 |                                          |                              |                                     |                                          | 12/05/2022                              |                                           |       | TV HĐQT<br>VietinBank – Tổng Giám đốc - Người quản lý công ty mẹ       |
| 2.       | Đỗ Thanh Sơn                                           |                                          |                              |                                     |                                          | 11/10/2022                              |                                           |       | PTGD – Phụ trách Ban điều hành – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ |
| 3.       | Lê Như Hoa                                             |                                          |                              |                                     |                                          | 01/08/2016                              |                                           |       | PTGD VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                             |
| 4.       | Trần Công Quỳnh Lân                                    |                                          |                              |                                     |                                          | 05/03/2015                              |                                           |       | PTGD VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                             |
| 5.       | Nguyễn Đình Vĩnh                                       |                                          |                              |                                     |                                          | 31/07/2015                              | 18/12/2024                                |       | PTGD VietinBank – Người quản lý công ty mẹ                             |

| STT        | Tên tổ chức/cá nhân                                                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                      | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty            |
|------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|----------------------------------------------|
| 6.         | Koji Iriguchi                                                                  |                                          |                              |                                     |                                                               | 02/06/2023                              |                                           |       | PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ |
| 7.         | Lê Duy Hải                                                                     |                                          |                              |                                     |                                                               | 09/05/2022                              |                                           |       | PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ |
| 8.         | Hoàng Ngọc Phương                                                              |                                          |                              |                                     |                                                               | 12/05/2022                              | 28/03/2024                                |       | PTGD – VietinBank – Người quản lý công ty mẹ |
| <b>III</b> | <b>Người có liên quan là các tổ chức, cá nhân chịu chung một sự kiểm soát</b>  |                                          |                              |                                     |                                                               |                                         |                                           |       |                                              |
| 1          | Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam                     |                                          |                              |                                     | 306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội                            | 26/10/2010                              |                                           |       | Công ty con cùng Chủ sở hữu                  |
| 2          | Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam        |                                          |                              |                                     | 16 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội                           | 26/10/2010                              |                                           |       | Công ty con cùng chủ sở hữu                  |
| 3          | Tổng công ty CP Bảo hiểm Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam                   |                                          |                              |                                     | 126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội                                  | 26/10/2010                              |                                           |       | Công ty con cùng chủ sở hữu                  |
| 4          | Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Công thương VN |                                          |                              |                                     | 76 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Hồ Chí Minh | 26/10/2010                              |                                           |       | Công ty con cùng chủ sở hữu                  |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                               | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 5   | Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Ngân hàng TMCP Công thương VN      |                                          |                              |                                     | Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Hà Nội                            | 25/11/2010                              |                                           |       | Công ty con cùng chủ sở hữu       |
| 6   | Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu VietinBank                    |                                          |                              |                                     | 126 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội                                           | 06/10/2011                              |                                           |       | Công ty con cùng chủ sở hữu       |
| 7   | Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào                         |                                          |                              |                                     | Số 268 Lanxang, Bản Hatsady, Quận Chanthabouly, Thủ đô Viêng chăn, Lào | 31/07/2015                              |                                           |       | Công ty con cùng chủ sở hữu       |
| 8   | Ngân hàng TNHH Indovina                                             |                                          |                              |                                     | 97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Hồ Chí Minh            | 26/10/2010                              |                                           |       | Công ty liên kết của công ty mẹ   |
| IV  | Người có liên quan là các quỹ đầu tư chứng khoán do Công ty quản lý |                                          |                              |                                     |                                                                        |                                         |                                           |       |                                   |
| 1   | Quỹ đầu tư trái phiếu ngân hàng Công thương Việt Nam                |                                          |                              |                                     |                                                                        | 2017                                    |                                           |       | Quỹ đầu tư do Công ty quản lý     |

Ghi chú/Note: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

PHỤ LỤC 03  
GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI NỘI BỘ

| S<br>T<br>T | Tên tổ chức/cá<br>nhân     | Mối quan<br>hệ liên<br>quan với<br>công ty | Số Giấy NSH*,<br>ngày cấp, nơi<br>cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                                       | Thời điểm<br>giao dịch<br>với công ty | Số Nghị<br>quyết/<br>Quyết định<br>của Cấp có<br>thẩm quyền<br>thông qua<br>(nếu có, nêu<br>rõ ngày ban<br>hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá<br>trị giao dịch                                                                                           | Ghi<br>chú |
|-------------|----------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1.          | Ngân hàng TNHH<br>Indovina | Người có<br>liên quan                      | 0300733752                            | Số 97A Nguyễn Văn<br>Trỗi, Phường 11, Quận<br>Phủ Nhuận, Thành phố<br>Hồ Chí Minh, Việt<br>Nam | 25/03/2024                            |                                                                                                                  | Thông qua hợp đồng mua bán<br>chứng chỉ tiền gửi - Không<br>cung cấp chi tiết giá trị giao<br>dịch theo điều khoản Bảo mật<br>thông tin |            |
| 2.          | Ngân hàng TNHH<br>Indovina | Người có<br>liên quan                      | 0300733752                            | Số 97A Nguyễn Văn<br>Trỗi, Phường 11, Quận<br>Phủ Nhuận, Thành phố<br>Hồ Chí Minh, Việt<br>Nam | 29/03/2024                            |                                                                                                                  | Thông qua hợp đồng mua bán<br>chứng chỉ tiền gửi - Không<br>cung cấp chi tiết giá trị giao<br>dịch theo điều khoản Bảo mật<br>thông tin |            |
| 3.          | Ngân hàng TNHH<br>Indovina | Người có<br>liên quan                      | 0300733752                            | Số 97A Nguyễn Văn<br>Trỗi, Phường 11, Quận<br>Phủ Nhuận, Thành phố<br>Hồ Chí Minh, Việt<br>Nam | 26/04/2024                            |                                                                                                                  | Thông qua hợp đồng mua bán<br>chứng chỉ tiền gửi - Không<br>cung cấp chi tiết giá trị giao<br>dịch theo điều khoản Bảo mật<br>thông tin |            |
| 4.          | Ngân hàng TNHH<br>Indovina | Người có<br>liên quan                      | 0300733752                            | Số 97A Nguyễn Văn<br>Trỗi, Phường 11, Quận<br>Phủ Nhuận, Thành phố<br>Hồ Chí Minh, Việt<br>Nam | 03/05/2024                            |                                                                                                                  | Thông qua hợp đồng mua bán<br>chứng chỉ tiền gửi - Không<br>cung cấp chi tiết giá trị giao<br>dịch theo điều khoản Bảo mật<br>thông tin |            |



| S<br>T<br>T | Tên tổ chức/cá nhân     | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/<br>Địa chỉ liên hệ                                           | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của Cấp có thẩm quyền thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch                                                                                  | Ghi chú |
|-------------|-------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 5.          | Ngân hàng TNHH Indovina | Người có liên quan                | 0300733752                      | Số 97A Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | 17/05/2024                      |                                                                                          | Thông qua hợp đồng mua bán chứng chỉ tiền gửi - Không cung cấp chi tiết giá trị giao dịch theo điều khoản Bảo mật thông tin |         |

PHỤ LỤC 04

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

| Stt | Họ tên          | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp                                  | Địa chỉ liên hệ                                                                                                                                                       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|-----------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Lê Duy Hải      |                                          | Chủ tịch HĐQT                             | CCCD 025077000292, ngày cấp: 04/08/2022, nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH | CHCC số S2A1409, tháp B tòa S2 Dự án Tổ hợp văn phòng, dịch vụ thương mại, căn hộ và khu đỗ xe công cộng, số 69B Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam |                            |                               |         |
| 1.1 | Lê Duy Giáo     |                                          | Bố đẻ                                     | CCCD số 038048000064 cấp ngày 15/04/2021 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH  | Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội                                                                                                        |                            |                               |         |
| 1.2 | Lê Thị Hiệp     |                                          | Mẹ đẻ                                     | CCCD số 038149000089 cấp ngày 21/04/2021 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH  | Số 6 ngõ 33 Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội                                                                                                        |                            |                               |         |
| 1.3 | Lê Duy Đức Minh |                                          | Con trai                                  | CCCD số 155207005013 cấp ngày 21/04/2022 nơi cấp Cục CS QLHC về TTXH  | CHCC số S2A1409, tháp B tòa S2 Dự án Tổ hợp văn phòng, dịch vụ thương mại, căn hộ và khu đỗ xe công                                                                   |                            |                               |         |

| Stt | Họ tên          | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có), mối<br>liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp                                                                              | Địa chỉ liên hệ                                                                                                                                                                         | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|------------|
| 1.4 | Lê Duy Đức Anh  |                                                   | Con trai                                        | Hộ chiếu số K0372999<br>cấp ngày 26/04/2022 nơi<br>cấp Cục Quản lý xuất<br>nhập cảnh                                 | CHCC số S2A1409, tháp B<br>tòa S2 Dự án Tổ hợp văn<br>phòng, dịch vụ thương mại,<br>căn hộ và khu đỗ xe công<br>cộng, số 69B Thụy Khuê, P.<br>Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà<br>Nội, Việt Nam |                                     |                                        |            |
| 1.5 | Lê Thị Hường    |                                                   | Chị gái                                         | CCCD số 024175001517<br>cấp ngày 08/04/2021 nơi<br>cấp Cục CS QLHC về<br>TTXH                                        | Số 7 ngách 2/51 đường<br>Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q.<br>Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội                                                                                                          |                                     |                                        |            |
| 1.6 | Đàm Trọng Thắng |                                                   | Anh rể                                          | CCCD số 001069023245<br>cấp ngày 19/04/2021 nơi<br>cấp Cục CS QLHC về<br>TTXH                                        | Số 7 ngách 2/51 đường<br>Xuân Đình, P. Xuân Tảo, Q.<br>Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội                                                                                                          |                                     |                                        |            |
| 1.7 | Lê Thị Hoàng    |                                                   | Em gái                                          | Hộ chiếu số N1985876<br>cấp ngày 31/12/2018 nơi<br>cấp ĐSG Việt Nam tại<br>Liên hiệp Vương quốc<br>Anh và Bắc Ai Len | 1 Beech Close, London,<br>SE8 5HS, Vương quốc Anh                                                                                                                                       |                                     |                                        |            |

| Stt | Họ tên                                 | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có), mối<br>liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp                                                                              | Địa chỉ liên hệ                                   | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú |
|-----|----------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|------------|
| 1.8 | Hoàng Việt Phương                      |                                                   | Em rể                                           | Hộ chiếu số N2421995<br>cấp ngày 07/06/2021 nơi<br>cấp ĐSG Việt Nam tại<br>Liên hiệp Vương quốc<br>Anh và Bắc Ai Len | 1 Beech Close, London,<br>SE8 5HS, Vương quốc Anh |                                     |                                        |            |
| 1.9 | Ngân hàng TMCP Công<br>Thương Việt Nam |                                                   | Phó Tổng Giám<br>đốc                            |                                                                                                                      |                                                   |                                     |                                        |            |
| 2   | <b>Khổng Phan Đức</b>                  |                                                   | <b>Tổng giám đốc</b>                            | <b>024076000372</b>                                                                                                  | <b>Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br/>Giấy, Hà Nội</b>  |                                     |                                        |            |
| 2.1 | Khổng Đức Thiêm                        |                                                   | Bố đẻ                                           | 012302339                                                                                                            | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br>Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |            |
| 2.2 | Phan Thị Luận                          |                                                   | Mẹ đẻ                                           | 012522537                                                                                                            | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br>Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |            |
| 2.3 | Đặng Thị Phương Thảo                   |                                                   | Vợ                                              | 011982106                                                                                                            | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br>Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |            |
| 2.4 | Khổng Phan Bảo Hân                     |                                                   | Con gái                                         | 001307004563                                                                                                         | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br>Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |            |
| 2.5 | Khổng Phan Đăng Minh                   |                                                   | Con trai                                        | 001208000845                                                                                                         | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br>Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |            |
| 2.6 | Khổng Linh Giang                       |                                                   | Anh trai                                        | 012896308                                                                                                            | Nghĩa Đô, Nghĩa Tân, Cầu<br>Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |            |
| 2.7 | Nguyễn Thị Mai Thanh                   |                                                   | Chị dâu                                         | 011706286                                                                                                            | Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà<br>Nội                    |                                     |                                        |            |

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                                                  | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú           |
|-----|----------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|-------------------|
| 3   | Đoàn Ngọc Đoan       | 068C606865 tại VCI<br>026CD28857 tại VPS | Thành viên Hội đồng thành viên công ty    | 001081008931                         | Tòa nhà Hoàng Thành, 114 Mai Hắc Đế, Hà Nội                                                      |                            |                               |                   |
| 3.1 | Đoàn Quang Đạt       |                                          | Bố đẻ                                     |                                      | Xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, TP Hà Nội                                                         |                            |                               | (Đã mất năm 2019) |
| 3.2 | Hoàng Thị Mai        |                                          | Mẹ đẻ                                     | 001154029675                         | Tiền Kha, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, TP Hà Nội                                               |                            |                               |                   |
| 3.3 | Phạm Xuân Nhận       |                                          | Bố vợ                                     | 036052000033                         | Căn hộ 203, tòa S5 Vinhomes Symphony, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội                 |                            |                               |                   |
| 3.4 | Nguyễn Thị Mơ        |                                          | Mẹ vợ                                     | 036157000537                         | Căn hộ 203, tòa S5 Vinhomes Symphony, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội                 |                            |                               |                   |
| 3.5 | Phạm Thị Huyền Trang | 003CS80909 tại SSI<br>026C564506 tại VPS | Vợ                                        | 036182000751                         | HL0504, đường Hoa Lan, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, TP Hà Nội |                            |                               |                   |
| 3.6 | Đoàn Yến Nhi         |                                          | Con đẻ                                    | 001309052923                         | HL0504, đường Hoa Lan, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội.   |                            |                               |                   |
| 3.7 | Đoàn Thị Thu Hương   |                                          | Chị ruột                                  | 001174023194                         | Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội                                                                     |                            |                               |                   |
| 3.8 | Đoàn Ngọc Điệp       |                                          | Anh ruột                                  |                                      | Đông Anh, TP Hà Nội                                                                              |                            |                               | (Đã mất năm 2004) |
| 3.9 | Đoàn Ngọc Dân        |                                          | Anh ruột                                  | 001078030378                         | Doanh trại Bộ Tư lệnh Công Binh                                                                  |                            |                               |                   |

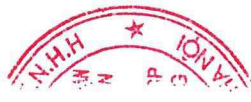
| Sst  | Họ tên                                         | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có), mối<br>liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                              | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú  |
|------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|-------------|
| 3.10 | Đoàn Quang Vinh                                |                                                   | Em ruột                                         | 001092002484                            | Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội                                                 |                                     |                                        |             |
| 3.11 | Công ty cổ phần Đầu tư BOT<br>Đèo Cả Khánh Hòa |                                                   | Thành viên Hội<br>đồng quản trị                 |                                         |                                                                              |                                     |                                        |             |
| 4    | <b>Phan Hải Sâm</b>                            |                                                   | <b>Phó Tổng Giám<br/>đốc</b>                    | <b>033175008052</b>                     | <b>P25.4 chung cư Vimeco,<br/>đường Phạm Hùng, quận<br/>Cầu Giấy, Hà Nội</b> |                                     |                                        |             |
| 4.1  | Trịnh Hồng Chương                              |                                                   | Chồng                                           | 001068040975                            | P25.4 chung cư Vimeco,<br>đường Phạm Hùng, quận<br>Cầu Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |             |
| 4.2  | Phan Khắc Cư                                   |                                                   | Bố đẻ                                           | 044047000385                            | P25.4 chung cư Vimeco,<br>đường Phạm Hùng, quận<br>Cầu Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |             |
| 4.3  | Nghiêm Thị Hải Yến                             |                                                   | Mẹ đẻ                                           | 042148007174                            | P25.4 chung cư Vimeco,<br>đường Phạm Hùng, quận<br>Cầu Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |             |
| 4.4  | Trịnh Quang Mạnh                               |                                                   | Bố chồng                                        |                                         |                                                                              |                                     |                                        | (đã<br>mất) |
| 4.5  | Vũ Thị Vịnh                                    |                                                   | Mẹ chồng                                        | 036142000753                            | 26 ngõ 259 phố Vọng, Hai<br>Bà Trưng, Hà Nội                                 |                                     |                                        |             |
| 4.6  | Trịnh Hải Vân                                  |                                                   | Con gái                                         | 001199037440                            | P25.4 chung cư Vimeco,<br>đường Phạm Hùng, quận<br>Cầu Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |             |
| 4.7  | Trịnh Minh Khuê                                |                                                   | Con gái                                         | 001307055416                            | P25.4 chung cư Vimeco,<br>đường Phạm Hùng, quận<br>Cầu Giấy, Hà Nội          |                                     |                                        |             |
| 4.8  | Phan Mỹ Nhung                                  |                                                   | Em gái                                          | 001183036836                            | P22.4 chung cư Vimeco,                                                       |                                     |                                        |             |

| Stt  | Họ tên                                                      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                                                         | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| 4.9  | Ngô Việt Anh                                                |                                          | Em rể                                     | 1084002148                           | đường Phạm Hùng, quận Cầu Giấy, Hà Nội<br>P22.4 chung cư Vimeco, đường Phạm Hùng, quận Cầu Giấy, Hà Nội |                            |                               |          |
| 4.10 | Quý Đầu tư Trái phiếu Ngân hàng Công thương Việt Nam (VTBF) |                                          | Người điều hành Quỹ VTBF                  |                                      |                                                                                                         |                            |                               |          |
| 4.11 | Công ty cổ phần Đầu tư PV – Inconess                        |                                          | Thành viên Ban kiểm soát                  |                                      |                                                                                                         |                            |                               |          |
| 4.12 | Công ty cổ phần Đầu tư Đèo Cả                               |                                          | Thành viên Hội đồng quản trị              |                                      |                                                                                                         |                            |                               |          |
| 4.13 | Công ty cổ phần Đầu tư BOT Đèo Cả Khánh Hòa                 |                                          | Thành viên Hội đồng quản trị              |                                      |                                                                                                         |                            |                               |          |
| 5    | <b>Hoàng Thị Dung</b>                                       |                                          | <b>Kế toán trưởng</b>                     | <b>038177005008</b>                  | <b>23 ngõ 157/2 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội</b>                                                    |                            |                               |          |
| 5.1  | Hoàng Hoa Đình                                              |                                          | Bố đẻ                                     | 171468529                            | 27 Thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn –tỉnh Thanh Hóa                                                  |                            |                               |          |
| 5.2  | Trịnh Văn Hải                                               |                                          | Chồng                                     | 013229896                            | 23 ngõ 157/2 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội                                                           |                            |                               |          |
| 5.3  | Nguyễn Thị Len                                              |                                          | Mẹ chồng                                  |                                      | Tổ 18, Phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội                                            |                            |                               | (Đã mất) |
| 5.4  | Trịnh Phương Anh                                            |                                          | Con gái                                   | Còn nhỏ                              | 23 ngõ 157/2 Phố Đức Giang, Long Biên, Hà Nội                                                           |                            |                               |          |

| Stt | Họ tên            | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có), mối<br>liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                              | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú |
|-----|-------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|------------|
| 5.5 | Trịnh Minh Ngọc   |                                                   | Con gái                                         | Còn nhỏ                                 | 23 ngõ 157/2 Phố Đức<br>Giang, Long Biên, Hà Nội             |                                     |                                        |            |
| 5.6 | Hoàng Tiến Dũng   |                                                   | Anh trai                                        | 172420824                               | 27 Thị trấn Rừng Thông,<br>huyện Đông Sơn –tỉnh<br>Thanh Hóa |                                     |                                        |            |
| 5.7 | Lê Thanh Huệ      |                                                   | Chị dâu                                         | 038176002812                            | 27 Thị trấn Rừng Thông,<br>huyện Đông Sơn –tỉnh<br>Thanh Hóa |                                     |                                        |            |
| 6   | Đào Thị Yến       |                                                   | Phụ trách kế toán                               | 022181009090                            | 1 Ngách 114/18 Hàm Tử<br>Quan, Chương Dương, Hà<br>Nội       |                                     |                                        |            |
| 6.1 | Đào Hùng          |                                                   | Bố đẻ                                           | 001041000858                            | Tổ dân phố số 10, Vạn<br>Phúc, Hà Đông, Hà Nội               |                                     |                                        |            |
| 6.2 | Lê Thị Kim Tùng   |                                                   | Mẹ đẻ                                           | 011148000044                            | Tổ dân phố số 10, Vạn<br>Phúc, Hà Đông, Hà Nội               |                                     |                                        |            |
| 6.3 | Trương Tác Chung  |                                                   |                                                 |                                         |                                                              |                                     |                                        | (Đã mất)   |
| 6.4 | Nguyễn Thị Hải    |                                                   | Mẹ chồng                                        | 001156029301                            | 1 Ngách 114/18 Hàm Tử<br>Quan, Chương Dương, Hà<br>Nội       |                                     |                                        |            |
| 6.5 | Trương Anh Tuấn   |                                                   | Chồng                                           | 001078040090                            | 1 Ngách 114/18 Hàm Tử<br>Quan, Chương Dương, Hà<br>Nội       |                                     |                                        |            |
| 6.6 | Trương Thùy Dương |                                                   | Con gái                                         | Còn nhỏ                                 | 1 Ngách 114/18 Hàm Tử<br>Quan, Chương Dương, Hà<br>Nội       |                                     |                                        |            |

| Stt | Họ tên                       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                                               | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú  |
|-----|------------------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|----------|
| 6.7 | Trương Minh Thành            |                                          | Con trai                                  | Còn nhỏ                              | 1 Ngách 114/18 Hàm Tử Quan, Chương Dương, Hà Nội                                              |                            |                               |          |
| 6.8 | Đào Xuân Lâm                 |                                          | Anh trai                                  | 022074005481                         | Tổ dân phố số 10, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội                                                   |                            |                               |          |
| 6.9 | Đào Thị Mai Anh              |                                          | Chị gái                                   | 022175005760                         | Tổ dân phố số 10, Vạn Phúc, Hà Đông, Hà Nội                                                   |                            |                               |          |
| 7   | <b>Nguyễn Thị Mai Phương</b> |                                          | <b>Kiểm toán nội bộ</b>                   | <b>040186037711</b>                  | <b>Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội</b> |                            |                               |          |
| 7.1 | Nguyễn Ngọc Khanh            |                                          | Bố đẻ                                     | 040051003931                         | Xóm 3, Quỳnh Hậu, Quỳnh Lưu, Nghệ An                                                          |                            |                               |          |
| 7.2 | Đinh Thị Xuân                |                                          | Mẹ đẻ                                     | 040155002216                         | Xóm 3, Quỳnh Hậu, Quỳnh Lưu, Nghệ An                                                          |                            |                               |          |
| 7.3 | Đinh Văn Độ                  |                                          | Bố Chồng                                  |                                      |                                                                                               |                            |                               | (đã mất) |
| 7.4 | Nguyễn Thị Duyên             |                                          | Mẹ Chồng                                  |                                      |                                                                                               |                            |                               | (đã mất) |
| 7.5 | Đinh Mạnh Đức                |                                          | Chồng                                     | 025081017206                         | Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội        |                            |                               |          |
| 7.6 | Đinh Hoàng Phúc              |                                          | Con                                       | Còn nhỏ                              | Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội        |                            |                               |          |

| Sst  | Họ tên             | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có), mối liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                                        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--------------------|------------------------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 7.7  | Đình Phương Vy     |                                          | Con                                       | Còn nhỏ                              | Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội |                            |                               |         |
| 7.8  | Đình Khánh Vy      |                                          | Con                                       | Còn nhỏ                              | Phòng 1803C, chung cư Việt Đức, Ngõ 164 Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội |                            |                               |         |
| 7.9  | Nguyễn Thị Hải Yến |                                          | Chị gái                                   | 040183011039                         | Chung cư Golden Place, Mễ Trì, Hà Nội                                                  |                            |                               |         |
| 7.10 | Hoàng Như Anh      |                                          | Anh rể                                    | 036082000109                         | Chung cư Golden Place, Mễ Trì, Hà Nội                                                  |                            |                               |         |
| 8    | Trần Đình Phúc     |                                          | Trưởng Ban Kiểm soát                      | 001091005384                         | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         |                            |                               |         |
| 8.1  | Trần Đình Hùng     |                                          | Bố đẻ                                     | 001057002565                         | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         |                            |                               |         |
| 8.2  | Phạm Thị Lý        |                                          | Mẹ đẻ                                     | 037158000008                         | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         |                            |                               |         |
| 8.3  | Lê Ngọc Lan        |                                          | Vợ                                        | 025191006944                         | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         |                            |                               |         |
| 8.4  | Trần An Nhiên      |                                          | Con đẻ                                    | 001316016958                         | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội                         |                            |                               |         |



| Stt | Họ tên             | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng khoán<br>(nếu có) | Chức vụ tại công<br>ty (nếu có), mối<br>liên hệ | Số CMND /Hộ chiếu,<br>ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ                                                        | Số cổ<br>phiếu sở<br>hữu cuối<br>kỳ | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu cuối<br>kỳ | Ghi<br>chú |
|-----|--------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|----------------------------------------|------------|
|     |                    |                                                   |                                                 |                                         | Trung, Hà Nội                                                          |                                     |                                        |            |
| 8.5 | Trần Ngọc Linh Đan |                                                   | Con đẻ                                          | 001323041861                            | Số 30 Ngõ 48 Thọ Lão,<br>phường Đồng Mác, quận<br>Hai Bà Trưng, Hà Nội |                                     |                                        |            |
| 8.6 | Trần Thu Nga       |                                                   | Chị ruột                                        | 036185002019                            | 30 Ngõ 48, Thọ Lão, phường<br>Đồng Mác, quận Hai Bà<br>Trưng, Hà Nội   |                                     |                                        |            |
| 8.7 | Nguyễn Quang Huy   |                                                   | Anh rể                                          | 001085040266                            | 60 Hoàng Quốc Việt, Cầu<br>Giấy, Hà Nội                                |                                     |                                        |            |
| 8.8 | Lê Thanh Mẫn       |                                                   | Bố vợ                                           | 025059006809                            | Tiên Cát, Thành phố Việt Trì,<br>Phú Thọ                               |                                     |                                        |            |
| 8.9 | Vì Thị Hoa Ban     |                                                   | Mẹ vợ                                           | 025161002562                            | Tiên Cát, Thành phố Việt Trì,<br>Phú Thọ                               |                                     |                                        |            |